

Số: /KH-UBND

Thống nhất, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất
mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Thống nhất**

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi;

Căn cứ Công văn số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân;

Căn cứ Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 25/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai về triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 47-KH/ĐU ngày 30/01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thống nhất về triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 29-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Kế hoạch số 586/KH-UBND ngày 03/3/2026 của UBND xã về việc triển khai Kế hoạch số 47-KH/ĐU ngày 30/01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thống nhất về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn xã Thống Nhất.

Ủy ban nhân dân xã Thống nhất xây dựng Kế hoạch triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Thống nhất năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng đáp ứng của hệ thống y tế và khả năng cân đối nguồn lực của xã; bảo đảm mọi người dân từng bước được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe chủ động, liên tục và công bằng.

- Phát hiện sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ mắc bệnh; tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe; quản lý bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần, dinh dưỡng và các nguy cơ sức khỏe trong cộng đồng; góp phần giảm gánh nặng bệnh tật, chi phí y tế, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

- Từng bước chuyển đổi mô hình chăm sóc sức khỏe từ “khám chữa bệnh là trung tâm” sang “chăm sóc sức khỏe toàn diện, dự phòng chủ động, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời”, lấy người dân làm trung tâm và y tế cơ sở làm nền tảng.

- Xây dựng, cập nhật, chuẩn hóa và quản lý dữ liệu sức khỏe người dân; bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe với hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID; hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe dân cư phục vụ công tác quản lý, dự báo, hoạch định chính sách y tế.

- Nâng cao vai trò của hệ thống y tế cơ sở trong chăm sóc sức khỏe ban đầu; phát huy trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị – xã hội, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và toàn thể Nhân dân trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

- Tăng cường quản lý sức khỏe đối với các nhóm dân cư đặc thù của gồm: người cao tuổi, trẻ em, học sinh, người lao động, công nhân tại khu/cụm công nghiệp, người khuyết tật, người có công, người yếu thế, người mắc bệnh mạn tính và các nhóm nguy cơ cao.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật; phù hợp với định hướng phát triển, khả năng đáp ứng của hệ thống y tế và điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí phải được thực hiện theo hướng đồng bộ, khoa học, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức, dàn trải; bảo đảm chất lượng chuyên môn, hiệu quả, tiết kiệm, không gây quá tải cục bộ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Việc rà soát, lập danh sách đối tượng phải đầy đủ, chính xác, không trùng lặp; bảo đảm đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu bảo hiểm y tế và hệ thống định danh điện tử.

- Kết quả khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc phải được cập nhật, liên thông đầy đủ lên hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Bảo đảm công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện; quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định của pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng và hiệu quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã theo lộ trình phù hợp; từng bước tiến tới quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời; phát hiện sớm bệnh tật, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu, xây dựng hệ thống dữ liệu sức khỏe dân cư đồng bộ, phục vụ phát triển xã Thống Nhất hiện đại, văn minh, đáng sống.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trong năm 2026, triển khai thực hiện rà soát, lập danh sách đối tượng đầy đủ, chính xác, không trùng lặp; đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu bảo hiểm y tế và hệ thống định danh điện tử; cập nhật, chuẩn hóa và quản lý dữ liệu sức khỏe người dân; kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe với hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe dân cư phục vụ công tác quản lý, dự báo, hoạch định chính sách y tế.

- Phần đầu 100% người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất một lần trên năm.

- Phần đầu bảo đảm số người dân được khám sức khỏe có dữ liệu được cập nhật lên hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Trạm Y tế xã tham gia quản lý sức khỏe người dân; thực hiện theo dõi, tư vấn, quản lý các trường hợp có nguy cơ hoặc mắc bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng.

- 100% học sinh được kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định; tăng cường quản lý dinh dưỡng, sức khỏe học đường và sức khỏe tâm thần học sinh.

- 100% doanh nghiệp thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người lao động theo quy định của pháp luật.

- Cập nhật 100% kết quả khám sàng lọc định kỳ lên hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID và kết nối với hệ thống quản lý khám, chữa bệnh của cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực Y tế.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi thực hiện: Trên toàn địa bàn xã Thống nhất.

2. Đối tượng thực hiện

Nhóm 1: Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động; cán bộ, công chức, viên chức. ..theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 21, Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

Nhóm 2: Người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (công an, quân đội).

Nhóm 3: Bảo trợ xã hội: người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

Nhóm 4: Người cao tuổi (người từ đủ 60 tuổi trở lên).

Nhóm 5: Sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp...

Nhóm 6: Học sinh (mầm non, Tiểu học, THCS, THPT, Trung tâm Giáo dục thường xuyên...).

Nhóm 7: Đối tượng không thuộc các nhóm trên: trẻ em dưới 24 tháng tuổi, trẻ từ đủ 24 tháng tuổi đến dưới 18 tuổi không đi học, lao động tự do, người không có việc làm ổn định, người dân không ký hợp đồng lao động hoặc không thuộc phạm vi quản lý của người sử dụng lao động như lao động tự do, buôn bán nhỏ, nông dân, ngư dân, nội trợ...

IV. NGUYÊN TẮC RÀ SOÁT, LẬP DANH SÁCH VÀ PHÂN NHÓM

1. Rà soát theo nơi cư trú thực tế

Việc lập danh sách không chỉ căn cứ vào thường trú mà phải căn cứ cả nơi cư trú thực tế. Người dân đang sinh sống, học tập, lao động trên địa bàn xã cần được ghi nhận để phục vụ tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức khám. Đối với người tạm trú, người thuê trọ, lao động tự do, người bán hàng nhỏ lẻ, ấp phải phối hợp Công an xã và tổ dân cư để rà soát thực chất.

2. Một người dân chỉ xác định một nhóm quản lý chính

Trường hợp một người đồng thời thuộc nhiều nhóm đối tượng thì xác định một nhóm quản lý chính để tránh trùng lặp. Ví dụ: học sinh đồng thời thuộc hộ nghèo thì quản lý khám theo nhóm học sinh, nhưng ghi chú thuộc hộ nghèo để theo dõi chính sách; người cao tuổi đồng thời là người có công thì đưa vào nhóm ưu tiên do địa phương quản lý, đồng thời ghi chú diện người có công; người lao động làm việc trong doanh nghiệp thì đưa vào nhóm do người sử dụng lao động tổ chức khám.

3. Danh sách phải đủ thông tin để phục vụ nhập liệu

- Ban hành thống nhất biểu mẫu điều tra, rà soát đối tượng áp dụng cho tất cả các đơn vị nhằm bảo đảm thống nhất thông tin và thuận lợi trong tổng hợp dữ liệu.

- Danh sách tối thiểu phải có: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; số định danh cá nhân hoặc căn cước công dân; số thẻ bảo hiểm y tế (nếu có); địa chỉ cư trú thực tế; số điện thoại; nhóm đối tượng; đơn vị quản lý nếu có; tình trạng đã khám trong năm 2026 hoặc chưa khám; ghi chú trường hợp cần hỗ trợ.

4. Dữ liệu phải được đối chiếu, chuẩn hóa

- Công an xã phối hợp Trạm Y tế, các ấp kiểm tra số định danh cá nhân, nơi cư trú thực tế, tình trạng thường trú, tạm trú; Trạm Y tế phối hợp đối chiếu thông tin bảo hiểm y tế nếu có. Các trường hợp thiếu, sai, trùng dữ liệu phải lập danh sách riêng để xử lý, không để sai sót kéo dài đến giai đoạn nhập kết quả khám.

- Ưu tiên sử dụng dữ liệu dân số, hộ gia đình đang quản lý tại Trạm Y tế xã kết hợp dữ liệu dân cư của Công an xã để làm cơ sở rà soát ban đầu.

V. NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Thành lập Tổ công tác cấp xã

- UBND xã thành lập Tổ công tác triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Thống nhất (sau đây gọi tắt là Tổ công tác).

- Tổ công tác do lãnh đạo UBND xã – Phụ trách Văn hóa – Xã hội làm Tổ trưởng; Lãnh đạo Trạm Y tế xã làm Tổ phó; thành viên gồm đại diện Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các trường học, Trưởng các ấp và các đơn vị có liên quan.

- Trạm Y tế xã là cơ quan thường trực Tổ công tác

- Tổ công tác có nhiệm vụ

+ Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã xây dựng và ban hành Kế hoạch tổng thể, lộ trình triển khai khám sức khỏe định kỳ và tầm soát bệnh tật miễn phí cho toàn dân (ít nhất 01 lần/năm), ưu tiên các đối tượng chính sách, người có công, người cao tuổi và các nhóm yếu thế;

+ Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng và an toàn;

+ Tổ chức rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã để tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo UBND thành phố, Sở Y tế để hướng dẫn thực hiện;

+ Triển khai, hướng dẫn thực hiện thống nhất quy định của pháp luật về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã;

+ Tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo định kỳ hoặc trong trường hợp cần thiết báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã kết quả tiến độ, hướng xử lý nhằm kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Tổ chức họp triển khai và thống nhất biểu mẫu

- Sau khi ban hành Kế hoạch, UBND xã tổ chức cuộc họp triển khai với các cơ quan, đơn vị, các ấp, trường học, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Cuộc họp phải làm rõ mục tiêu, phạm vi, nhóm đối tượng, nguyên tắc rà soát, mốc thời gian, trách nhiệm từng đơn vị và cách báo cáo.

- Trạm Y tế xã chuẩn bị biểu mẫu rà soát danh sách theo nhóm đối tượng; phối hợp các ấp, Công an xã, phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội và cơ quan đơn vị

có liên quan lập danh sách người dân, từng nhóm đối tượng trên địa bàn (kể cả tạm trú).

3. Rà soát, lập danh sách người dân theo nhóm đối tượng

- Công tác rà soát, lập danh sách người dân là nhiệm vụ trọng tâm, quyết định chất lượng triển khai Kế hoạch; phải được thực hiện chặt chẽ, đầy đủ, đúng nhóm đối tượng, đúng địa bàn cư trú thực tế, bảo đảm không bỏ sót, không trùng lặp, không giao chung chung. Việc rà soát danh sách được thực hiện theo nguyên tắc: đơn vị nào quản lý nhóm đối tượng thì đơn vị đó chịu trách nhiệm lập, rà soát, xác nhận danh sách ban đầu cụ thể như sau:

- Trạm Y tế xã chủ trì về chuyên môn y tế trong việc hướng dẫn biểu mẫu danh sách phục vụ khám sức khỏe; tiếp nhận danh sách do các cơ quan, đơn vị, ấp, trường học, doanh nghiệp cung cấp; tổng hợp, phân nhóm đối tượng theo hướng dẫn của ngành Y tế; lập danh sách chính thức phục vụ xây dựng lịch khám, tổ chức khám, tư vấn, chuyển tuyến, quản lý sau khám và cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử. Trạm Y tế xã là đầu mối chuyên môn tiếp nhận, tổng hợp, phân nhóm danh sách phục vụ tổ chức khám, quản lý sức khỏe và cập nhật dữ liệu sau khám.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chịu trách nhiệm cung cấp, rà soát, đối chiếu danh sách các nhóm đối tượng thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội quản lý hoặc theo dõi, gồm: người cao tuổi, người có công, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý, các nhóm yếu thế cần hỗ trợ tiếp cận chính sách chăm sóc sức khỏe. Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp Trạm Y tế và các ấp đối chiếu danh sách các nhóm này với danh sách dân cư thực tế để tránh bỏ sót hoặc trùng lặp.

- Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm cung cấp, rà soát, đối chiếu danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn thuộc lĩnh vực được phân công quản lý; phối hợp các ấp xác minh biến động hộ nghèo, hộ cận nghèo, trường hợp mới phát sinh khó khăn, đồng thời phối hợp rà soát doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ kinh doanh có sử dụng lao động trên địa bàn để phục vụ công tác tổng hợp nhóm người lao động thuộc trách nhiệm khám sức khỏe của người sử dụng lao động.

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn chịu trách nhiệm lập danh sách học sinh thuộc phạm vi quản lý, gồm: Nhóm trẻ, mầm non, học sinh tiểu học, trung học cơ sở, Trung học phổ thông và các đối tượng học sinh khác nếu có; bảo đảm đầy đủ thông tin họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, lớp học, số định danh cá nhân nếu có, địa chỉ cư trú, số điện thoại cha mẹ hoặc người giám hộ, tình trạng bảo hiểm y tế và các thông tin sức khỏe đặc biệt cần lưu ý. Danh sách gửi về Trạm Y tế để phối hợp kiểm tra sức khỏe học sinh và cập nhật hồ sơ sức khỏe theo quy định.

- Các ấp chịu trách nhiệm rà soát người dân theo hộ gia đình, người thường trú, tạm trú, người cư trú thực tế trên địa bàn, người ở trọ, lao động tự do, người không có việc làm ổn định, người nội trợ, người chưa thuộc danh sách quản lý của

cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoặc trường học. Các ấp lập danh sách theo từng hộ, từng tổ dân cư; xác định rõ thông tin liên hệ, địa chỉ cư trú thực tế, nhóm đối tượng dự kiến, trường hợp cần hỗ trợ khi đi khám; gửi danh sách về Trạm Y tế để tổng hợp, đồng thời phối hợp Công an xã xác minh các trường hợp thiếu, sai hoặc chưa rõ thông tin cư trú.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh chịu trách nhiệm rà soát, lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người làm việc theo hợp đồng lao động, người thử việc, người học nghề, tập nghề thuộc phạm vi quản lý; đồng thời tự tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. Danh sách hoặc số liệu tổng hợp gửi về Ủy ban nhân dân xã thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế để tổng hợp.

- Công an xã chịu trách nhiệm phối hợp đối chiếu, xác thực, chuẩn hóa thông tin dân cư phục vụ lập danh sách, gồm: số định danh cá nhân, căn cước công dân, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi cư trú thực tế, tình trạng biến động dân cư. Công an xã phối hợp các ấp, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan xử lý các trường hợp thiếu thông tin, sai thông tin, trùng lặp, không xác định được nơi cư trú thực tế hoặc có chênh lệch giữa danh sách quản lý và thực tế địa bàn.

4. Quy trình thực hiện gồm năm bước

- Bước một, Trạm Y tế chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an và các đơn vị liên quan thống nhất biểu mẫu rà soát, hướng dẫn cách ghi thông tin, cách xác định nhóm đối tượng, thời hạn gửi danh sách và đầu mối tiếp nhận.

- Bước hai: các ấp, trường học, Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công để rà soát, lập danh sách ban đầu đối với nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý hoặc địa bàn phụ trách; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của danh sách gửi về.

- Bước ba: Trạm Y tế chủ trì tiếp nhận, tổng hợp bước đầu; Công an xã phối hợp đối chiếu, chuẩn hóa thông tin dân cư; các cơ quan, đơn vị, ấp phối hợp xử lý trường hợp thiếu thông tin, sai thông tin, trùng lặp, chuyển đi, chuyển đến, không xác định được nhóm đối tượng hoặc nơi cư trú thực tế.

- Bước bốn: Trạm Y tế xã phân nhóm danh sách theo đối tượng khám.

- Bước năm: Trạm Y tế lập danh sách chính thức, xây dựng lịch khám; đồng thời chuyển danh sách theo ấp, nhóm đối tượng cho các đơn vị liên quan để tuyên truyền, thông báo, vận động người dân tham gia khám và tiếp tục cập nhật biến động trong quá trình triển khai.

Sau các bước trên, Trạm Y tế hoàn chỉnh danh sách tổng hợp người dân toàn xã; danh sách người dân theo từng ấp; danh sách theo từng nhóm đối tượng; danh sách học sinh theo từng trường; danh sách nhóm chính sách - xã hội; danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách người lao động do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

quản lý; danh sách lao động tự do, người tạm trú, người dân còn lại; danh sách trường hợp trùng lặp, sai hoặc thiếu thông tin cần xử lý; bảng tổng hợp số lượng từng nhóm đối tượng để phục vụ xây dựng lịch khám, dự toán kinh phí và báo cáo UBND xã xem xét, phê duyệt.

5. Xây dựng phương án tổ chức khám

- Trạm Y tế phối hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phân công tham mưu phương án tổ chức khám theo từng đợt, từng nhóm đối tượng, từng khu vực dân cư. Phương án phải căn cứ số lượng người dân, điều kiện cơ sở vật chất, khả năng chuyên môn, thời gian thực hiện và đặc điểm từng nhóm đối tượng.

- Phương án tổ chức khám phải nêu rõ: đối tượng khám; số lượng dự kiến; thời gian, địa điểm khám; cơ sở y tế thực hiện; lực lượng chuyên môn; lực lượng hỗ trợ; phương án tiếp đón, phân luồng, khám, tư vấn, nhập liệu; phương án bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cấp cứu ban đầu; phương án hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn.

- Đối với điểm khám tại các ấp, điểm công cộng, chỉ bố trí khi bảo đảm điều kiện tối thiểu về mặt bằng, ánh sáng, thông thoáng, bàn tiếp nhận, khu vực chờ, khu vực khám, khu vực tư vấn, khu vực nhập liệu, nhà vệ sinh, nước uống, bảng hướng dẫn, phương án đỗ xe và phân luồng người dân.

- Trường hợp tổ chức khám lưu động hoặc khám ngoài địa điểm ghi trong giấy phép hoạt động, Trạm Y tế xã phải thực hiện thủ tục theo quy định.

- Cơ sở tham gia khám có thể là cơ sở y tế công lập hoặc ngoài công lập, gồm bệnh viện, trung tâm y tế, phòng khám đa khoa, phòng khám chuyên khoa hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hợp pháp khác nếu đáp ứng đầy đủ điều kiện về giấy phép hoạt động, phạm vi chuyên môn, nhân lực, trang thiết bị và được ngành Y tế phân công, chấp thuận hoặc huy động theo kế hoạch.

6. Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám

- Trung tâm dịch vụ tổng hợp chủ trì công tác tuyên truyền; phối hợp Trạm Y tế, Phòng Văn hóa – Xã hội, các ấp, trường học, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai tuyên truyền trước, trong và sau các đợt khám.

- Nội dung tuyên truyền phải nêu rõ mục đích, ý nghĩa, quyền lợi của việc khám sức khỏe định kỳ; thời gian, địa điểm, nhóm đối tượng, giấy tờ cần mang theo; trách nhiệm cung cấp thông tin chính xác; lợi ích của Sổ sức khỏe điện tử, VNeID; khuyến cáo người dân tham gia đúng lịch, không tập trung quá đông ngoài khung giờ được thông báo.

- Hình thức tuyên truyền gồm: phát thanh trên hệ thống truyền thanh cơ sở; đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã; các trang mạng xã hội chính thống; nhóm Zalo, bảng tin của ấp, trường học, Trạm Y tế; lồng ghép trong họp các ấp, sinh

hoạt chi hội; tuyên truyền trực tiếp tại hộ gia đình, nhà trọ, nhóm người cao tuổi, nhóm lao động tự do.

7. Tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc

- Quy trình tại điểm khám gồm: tiếp nhận người dân; đối chiếu danh sách và thông tin định danh; hướng dẫn khai thông tin; thực hiện nội dung khám theo nhóm tuổi, nhóm đối tượng; tư vấn kết quả; hướng dẫn chuyển tuyến hoặc khám chuyên khoa nếu cần; nhập liệu, cập nhật kết quả; tổng hợp số liệu cuối ngày.

- Các lực lượng hỗ trợ gồm ấp, đoàn thể, Đoàn Thanh niên, Hội Chữ thập đỏ, Công an, Ban Chỉ huy Quân sự có trách nhiệm hướng dẫn người dân, hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế, bảo đảm trật tự, hỗ trợ phân luồng, ghi nhận trường hợp phát sinh.

- Sau khi có kết quả khám, cơ sở y tế và Trạm Y tế tư vấn rõ cho người dân về tình trạng sức khỏe, nguy cơ bệnh tật, chế độ dinh dưỡng, vận động, theo dõi sức khỏe, sử dụng thuốc nếu có chỉ định và địa chỉ khám tiếp theo nếu cần.

- Đối với người phát hiện dấu hiệu bất thường hoặc yếu tố nguy cơ, Trạm Y tế lập danh sách quản lý tại cộng đồng. Đối với người mắc bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm hoặc cần điều trị chuyên khoa, Trạm Y tế hướng dẫn chuyển tuyến, hẹn theo dõi, phối hợp với ấp, hội đoàn thể nhắc nhở người dân thực hiện khuyến cáo y tế.

8. Tham gia tập huấn, hướng dẫn chuyên môn và nhập liệu

- Trạm Y tế xã Thống nhất chủ trì tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, hướng dẫn chuyên môn do Sở Y tế về nội dung khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, quy trình tiếp nhận, tư vấn, chuyển tuyến, nhập liệu, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và quản lý sức khỏe người dân sau khám.

- Trạm Y tế chủ trì phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Đoàn Thanh niên, các ấp và lực lượng hỗ trợ tổ chức hướng dẫn lại về biểu mẫu, quy trình tiếp nhận người dân, đối chiếu thông tin định danh, phân luồng, hỗ trợ nhập liệu, bảo mật thông tin cá nhân và xử lý các tình huống phát sinh tại điểm khám.

- Các lực lượng tham gia hỗ trợ tại điểm khám chỉ thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn, phân công; không tự ý thu thập, sao chụp, chia sẻ thông tin sức khỏe, thông tin cá nhân của người dân trái quy định.

9. Cập nhật dữ liệu sức khỏe điện tử

- Trạm Y tế xã tham mưu UBND xã thành lập tổ nhập liệu, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và quản lý sức khỏe người dân.

- Dữ liệu phải gắn với số định danh cá nhân, bảo đảm đúng người, đúng kết quả, đúng nhóm đối tượng. Trường hợp thiếu, sai, trùng thông tin, Trạm Y tế phối hợp Công an xã, các ấp và người dân kiểm tra, bổ sung, điều chỉnh.

- Việc quản lý dữ liệu phải bảo đảm an toàn, bảo mật, không tự ý sao chụp, chia sẻ, công khai thông tin cá nhân, thông tin bệnh tật của người dân. Dữ liệu sức khỏe chỉ được sử dụng phục vụ chăm sóc sức khỏe, quản lý y tế, báo cáo theo quy định và các nhiệm vụ hợp pháp khác.

10. Kiểm tra, giám sát, xử lý khó khăn, vướng mắc

- Tổ công tác xã thường xuyên kiểm tra tiến độ rà soát, lập danh sách, tuyên truyền, tổ chức điểm khám, cập nhật dữ liệu và báo cáo.

- Nội dung kiểm tra gồm: tiến độ lập danh sách; tỷ lệ người dân được thông báo; điều kiện điểm khám; công tác tiếp nhận, phân luồng; công tác nhập liệu; việc bảo mật dữ liệu; công tác quản lý sau khám; báo cáo số liệu; hồ sơ lưu trữ.

- Trường hợp phát sinh khó khăn về chuyên môn, kinh phí, phân mềm, nhân lực, địa điểm, thiết bị, vật tư, thuốc, hóa chất, phương tiện hoặc vướng mắc trong chuẩn hóa dữ liệu, Trạm Y tế xã là đầu mối, kịp thời báo cáo UBND xã để tổng hợp, kiến nghị Sở Y tế, UBND thành phố xem xét, hướng dẫn.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn chuẩn bị:

- Rà soát, lập danh sách đối tượng;
- Xây dựng phương án tổ chức khám; chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, vật tư, trang thiết bị.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành **trước ngày 31/7/2026**.

2. Giai đoạn triển khai:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ miễn phí theo lộ trình; tổng hợp kết quả khám và quản lý sức khỏe người dân trên nền tảng số.
- Thời gian thực hiện: **Từ 01/8/2026 đến 31/12/2026**.

3. Tổng kết, đánh giá:

Tổ chức đánh giá kết quả triển khai; tổng hợp khó khăn, vướng mắc; đề xuất giải pháp mở rộng phạm vi khám sức khỏe toàn dân trong giai đoạn tiếp theo.

Thời gian thực hiện: **Quý I năm 2027**.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Phòng bệnh số

114/2025/QH15, quy định tại Điều 72 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Nguồn kinh phí thực hiện được chi từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VIII. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Trạm Y tế xã

- Trạm Y tế xã là đầu mối chuyên môn y tế, chịu trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nội dung chuyên môn liên quan đến khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, tư vấn sức khỏe, quản lý sức khỏe người dân sau khám, cập nhật dữ liệu sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Chủ trì phối hợp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phân công tổ chức khám sức khỏe tại địa phương, xây dựng Kế hoạch và lịch khám bệnh cho người dân (theo các nhóm đối tượng); chuẩn bị địa điểm, nhân lực hỗ trợ, trang thiết bị, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các điều kiện cần thiết phục vụ người dân đến khám. Phân công chuẩn bị nhân lực chuyên môn, biểu mẫu, quy trình tiếp nhận, khám, tư vấn, chuyển tuyến, nhập liệu và quản lý sau khám.

- Chủ trì phối hợp Công an xã, Trưởng các ấp và các đơn vị liên quan rà soát, lập và cập nhật danh sách người dân thuộc đối tượng khám sức khỏe; bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng; đồng thời chuẩn hóa dữ liệu theo sổ định danh cá nhân và đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Hướng dẫn người dân tham gia khám sức khỏe; phối hợp cập nhật đầy đủ kết quả khám vào **Hồ sơ sức khỏe điện tử** và **Sổ sức khỏe điện tử** theo quy định; theo dõi, quản lý các trường hợp phát hiện bệnh hoặc có yếu tố nguy cơ để tư vấn, quản lý hoặc chuyển tuyến điều trị khi cần thiết.

- Là đầu mối phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phân công trong việc chuẩn bị các điều kiện tổ chức khám theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Quản lý hồ sơ chuyên môn y tế, kết quả khám, dữ liệu sức khỏe cá nhân theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quy định chuyên ngành y tế; không cung cấp, công khai thông tin sức khỏe cá nhân trái quy định.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện đối với hoạt động khám sức khỏe toàn dân trên địa bàn theo hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế; gửi Sở Y tế, Sở Tài chính để phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định; đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả và gắn liền với kết quả triển khai thực tế.

- Chỉ đạo cộng tác viên dân số, nhân viên y tế ấp hướng dẫn người dân đăng ký và tham gia khám sức khỏe theo kế hoạch. Chủ trì lập danh sách người có yếu tố nguy cơ, người mắc bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm, trường hợp cần theo dõi tại cộng đồng; tổ chức tư vấn, quản lý, nhắc lịch tái khám hoặc hướng dẫn người dân đến cơ sở y tế phù hợp khi cần thiết.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện trên địa bàn. Tổng hợp kết quả, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của UBND thành phố và cơ quan chuyên môn, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu chuyên môn y tế trong báo cáo.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Theo dõi, đôn đốc Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ theo tiến độ.

- Chủ trì, phối hợp Trạm Y tế xã hướng dẫn các ấp, trường học, cơ quan, đơn vị thực hiện việc rà soát, lập danh sách các nhóm đối tượng thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội quản lý hoặc theo dõi, gồm: trẻ em, học sinh thuộc các cơ sở giáo dục trên địa bàn; người cao tuổi; người có công; người khuyết tật; đối tượng bảo trợ xã hội; các nhóm yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn cần được hỗ trợ khi tham gia khám sức khỏe.

- Phối hợp Trạm Y tế tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc khám sức khỏe định kỳ; vận động Nhân dân chủ động tham gia khám, phát hiện sớm bệnh tật và nâng cao ý thức tự chăm sóc sức khỏe.

3. Phòng Kinh tế

- Rà soát, cập nhật danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; các doanh nghiệp trên địa bàn xã, phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về nghĩa vụ tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện đối với hoạt động khám sức khỏe toàn dân trên địa bàn xã; phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Công an xã

- Phối hợp với Trạm Y tế rà soát, đối chiếu, xác thực thông tin người dân phục vụ lập danh sách đối tượng khám sức khỏe; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử phục vụ cập nhật dữ liệu khám sức khỏe, quản lý Sổ sức khỏe điện tử và xác thực thông tin người dân khi tham gia khám sức khỏe theo quy định.

- Tổ chức cài đặt cho học sinh chưa có định danh điện tử VNeID tại các trường học trên địa bàn xã theo lịch thống nhất với từng trường.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện cập nhật thường xuyên, đầy đủ, chính xác dữ liệu liên quan đến định danh điện tử VNeID cho người dân trên địa bàn xã.

- Chủ trì phối hợp cùng lực lượng Dân quân bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong các ngày diễn ra hoạt động khám sức khỏe cho người dân tại các điểm tổ chức khám.

- Chủ động rà soát, lập danh sách lực lượng thuộc phạm vi quản lý cần được khám sức khỏe theo quy định; phối hợp cơ quan cấp trên hoặc cơ sở y tế được phân công tổ chức thực hiện theo hướng dẫn chuyên ngành.

5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Bố trí chiến sĩ Dân quân thường trực tại các điểm khám để hỗ trợ các hoạt động khám sức khỏe cho người dân như sắp xếp bàn ghế, phân luồng, hỗ trợ người già yếu, người khuyết tật...

- Chủ động rà soát, lập danh sách lực lượng thuộc phạm vi quản lý cần được khám sức khỏe theo quy định; phối hợp cơ quan quân sự cấp trên hoặc cơ sở y tế được phân công tổ chức thực hiện theo hướng dẫn chuyên ngành.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Triển khai thực hiện rà soát, lập danh sách và tổ chức kiểm tra sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; tuyên truyền, vận động phụ huynh trẻ em, học sinh phối hợp thực hiện; tiếp nhận kết quả khám sức khỏe, phối hợp quản lý hồ sơ sức khỏe cho trẻ em, học sinh và thông tin đầy đủ kết quả khám sức khỏe đến cha mẹ, người giám hộ theo quy định. Phối hợp các Trạm Y tế tạo lập, cập nhật và liên thông dữ liệu kiểm tra sức khỏe lên hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng khai giảng đầu năm học 2026 - 2027.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, các nền tảng mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của khám sức khỏe định kỳ; vận động người dân tích cực tham gia theo kế hoạch.

8. Đề nghị Bảo hiểm xã hội cơ sở Trảng Bom

Hỗ trợ cung cấp danh sách người tham gia bảo hiểm trên địa bàn xã Thống Nhất làm cơ sở loại trừ các đối tượng thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, người sử dụng lao động.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh xã và các tổ chức liên quan chủ động tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên; vận động các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý tham gia khám sức khỏe đầy đủ, đúng thời gian; phối hợp hỗ trợ công tác rà soát, tiếp cận, hướng dẫn người dân đăng ký khám.

10. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tổ chức, cá nhân sử dụng lao động trên địa bàn xã

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tổ chức cá nhân sử dụng lao động trên địa bàn có trách nhiệm rà soát, lập danh sách người lao động thuộc phạm vi quản lý; tổ chức và chịu trách nhiệm đối với việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật.

- Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm bố trí kinh phí, lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, quản lý hồ sơ sức khỏe người lao động theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động người lao động tham gia đầy đủ.

- Khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã hoặc cơ quan cấp trên, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cung cấp thông tin tổng hợp về số lao động thuộc diện quản lý, số lao động đã được khám sức khỏe định kỳ, số chưa khám, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị. Nội dung cung cấp là số liệu tổng hợp phục vụ quản lý nhà nước, không cung cấp công khai thông tin sức khỏe cá nhân của người lao động trái quy định.

11. Các Tổ công nghệ số cộng đồng

Trực tiếp xuống từng hộ gia đình để hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và cập nhật mã bảo hiểm y tế để phục vụ việc tích hợp Sổ sức khỏe điện tử.

12. Trưởng các ấp

- Phối hợp Trạm Y tế rà soát, lập danh sách người dân thuộc đối tượng khám sức khỏe và các nhóm đối tượng ưu tiên; huy động sự tham gia của Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể, tổ nhân dân, người có uy tín trong cộng đồng để tuyên truyền, vận động đến từng hộ gia đình; hướng dẫn người dân đăng ký và tham gia khám sức khỏe đúng thời gian, bảo đảm không bỏ sót đối tượng.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe; thông báo thời gian, địa điểm khám đến người dân. Phân chia khung thời gian mời người dân tránh tình trạng ùn ứ, quá tải tại điểm khám.

- Phối hợp hỗ trợ công tác tổ chức trong suốt quá trình triển khai trên địa bàn; bảo đảm người dân tham gia đầy đủ, thuận lợi.

- Rà soát số lượng người dân chưa đi khám để tiếp tục vận động khám vét; tổng hợp tình hình, số liệu báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo tiến độ hằng tuần.

IX. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Trạm Y tế xã là đầu mối tổng hợp tình hình triển khai; định kỳ hằng tháng, quý hoặc theo yêu cầu, báo cáo UBND xã và Sở Y tế theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị gửi Trạm Y tế xã để tổng hợp.

- Trường hợp phát sinh vấn đề đột xuất, ảnh hưởng đến tiến độ hoặc chất lượng thực hiện Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị phải báo cáo ngay UBND xã để kịp thời chỉ đạo xử lý.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết; tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được phân công.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc.

- Giao Trạm Y tế xã là cơ quan thường trực, chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả, tham mưu UBND xã sơ kết, tổng kết và báo cáo theo quy định.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Trạm Y tế xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Thống Nhất năm 2026. Đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Đồng Nai;
- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Như mục VIII;
- Chánh, Phó CVP. HĐND-UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX (Phát).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tô Đức Vinh